

Bản án số: **95/2023/HSST**

Ngày: **10 - 5 - 2023**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Ông Lưu Đình Hùng**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Bùi Thị Hảo

Ông Nguyễn Văn Khanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoàng Yến – Thư ký Tòa án nhân dân quận Long Biên.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Hoàng Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 10/5/2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 79/2023/TLST - HS ngày 07 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 79/2023/QĐXXST-HS ngày 12/4/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 45/2023/HSST-QĐ ngày 27/4/2023 đối với các bị cáo:

1. LƯƠNG VĂN V, sinh năm 1989; Giới tính: Nam; HKTT: Bản Huồi Dưa, xã Phình Giàng, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Khơ mú; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 12/12; Con ông: Lương Văn P; Con bà: Lò Thị P; Vợ: Lò Thị B, có 03 con (con lớn sinh năm 2008, con thứ 2 sinh năm 2010; con út sinh năm 2016); Gia đình bị cáo có 05 anh chị em, bị cáo là con thứ hai; Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 040 ngày 03/01/2023 của Công an quận Long Biên, thành phố Hà Nội lập và địa phương cung cấp bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Bị cáo bị bắt quả tang và tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/12/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – Công an thành phố Hà Nội. *(Có mặt)*

2. LÒ VĂN B, sinh năm 1992; Giới tính: Nam; HKTT: Bản Huồi Dưa, xã Phình Giàng, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Khơ mú; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 0/12; Con ông: Lò Văn D; Con bà: Lò Thị H; Vợ: Lương Thị T, có 01 con sinh năm

2014; Gia đình có 10 anh chị em, bị cáo là con thứ tư; Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 039 ngày 03/01/2023 của Công an quận Long Biên, thành phố Hà Nội lập và địa phương cung cấp bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Bị cáo bị bắt quả tang và tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/12/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – Công an thành phố Hà Nội. *(Có mặt)*

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Hoàng Văn K, sinh năm 1988; HKTT: Xã Xuân Vinh, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định. *(Vắng mặt)*

Người bào chữa cho các bị cáo Lò Văn B, Lường Văn V: Bà Phan Thị Thu Trang – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước. *(Có mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 25 phút ngày 24/12/2022, tổ công tác Công an phường Gia Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội làm nhiệm vụ tại trước cửa số nhà 18/1 Gia Quất thuộc phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội phát hiện 02 nam thanh niên điều khiển xe máy kiểu dáng Yamaha Jupiter không đeo biển kiểm soát có biểu hiện nghi vấn nên tổ công tác tiến hành kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra, tổ công tác phát hiện nam thanh niên ngồi đằng sau thả từ lòng bàn tay phải xuống đất 05 gói giấy màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng. Tại chỗ, các đối tượng khai nhận tên là Lường Văn V (người điều khiển xe) và Lò Văn B (người ngồi sau) và 05 gói giấy bên trong chứa chất bột màu trắng là ma túy heroine V và B mua về để sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản thu giữ tang vật và đưa V, B về trụ sở làm việc.

Tang vật thu giữ gồm:

- 05 gói giấy màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng
- 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Jupiter màu đen không đeo biển kiểm soát.
- 01 điện thoại Vivo màu đen đã qua sử dụng

Quá trình kiểm tra, tạm giữ V và B có anh Trần Quang Thái (sinh năm: 1993, hộ khẩu thường trú: tổ 14 phường Gia Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội) là người chứng kiến.

Tại Kết luận giám định số 8888/KL-KTHS ngày 31/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hà Nội kết luận: Chất bột màu trắng bên

trong 5 gói giấy màu trắng đều là ma túy loại Heroin, tổng khối lượng 0,183 gam.

Tại cơ quan công an, Lường Văn V và Lò Văn B cùng khai nhận: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 24/12/2022, do bản thân nghiện ma túy và có nhu cầu sử dụng nên V đã rủ Lò Văn B đi mua ma túy để cùng sử dụng. B đồng ý, V và B cùng góp mỗi người 200.000 đồng (B đưa tiền để V cầm) để mua ma túy. V điều khiển xe máy kiểu dáng Yamaha Jupiter không đeo biển kiểm soát chở B ở đằng sau đến nhà số 28 ngõ 1 Gia Quất thuộc phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội để mua ma túy. Khi đến đây, V nhét 400.000 đồng vào trong khe cửa thì có 1 người ở bên trong đưa cho V 05 gói giấy màu trắng (V hiểu là ma túy heroin). Sau khi mua được ma túy, V đưa cho B cầm. B cầm ma túy ở lòng bàn tay phải; còn V điều khiển xe máy đi về tìm chỗ sử dụng. Khi đi đến trước cửa nhà 18/1 Gia Quất thì bị cơ quan công an dừng xe yêu cầu kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra, cơ quan công an phát hiện B thả số ma túy vừa mua từ lòng bàn tay phải xuống đất. Cơ quan công an yêu cầu B nhặt lên để kiểm tra, phát hiện bên trong có chứa chất bột màu trắng. Tại chỗ, V và B cùng khai nhận đó là ma túy heroin cả hai mua về để cùng sử dụng. Cơ quan công an đã lập biên bản thu giữ tang vật và đưa V, B về trụ sở làm rõ.

Lời khai của Lường Văn V, Lò Văn B phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác mà cơ quan điều tra đã thu thập được.

Cơ quan điều tra đã tiến hành dẫn giải, xác định nơi Lường Văn V, Lò Văn B khai đã mua ma túy là nhà số 28 ngõ 1 Gia Quất, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội. Qua điều tra xác minh, tại địa chỉ nhà nêu trên có 01 hộ gia đình gồm 04 nhân khẩu là: Vũ Ngọc T (sinh năm: 1988; hộ khẩu thường trú: xã Yên Lãng, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên); Nguyễn Thị T (sinh năm: 1988; hộ khẩu thường trú: xã Yên Lãng, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên); Vũ Nguyễn Gia H (sinh năm: 2013; hộ khẩu thường trú: xã Yên Lãng, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên); Vũ Nguyễn Gia K (sinh năm: 2022; hộ khẩu thường trú: xã Yên Lãng, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên). Tại cơ quan điều tra, Vũ Ngọc T, Nguyễn Thị T khai không quen biết Lường Văn V, Lò Văn B và không bán ma túy cho bất kỳ ai. Ngoài lời khai của Lường Văn V và Lò Văn B, không có tài liệu chứng cứ nào khác; bản thân V và B cũng không biết người bán ma túy cho mình là ai do không nhìn thấy nên cơ quan điều tra chưa có cơ sở để điều tra làm rõ, khi nào điều tra làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Jupiter màu đen không đeo biển kiểm soát có số khung RLCJ2S1105Y00190, số máy 2S11001960 tạm giữ của Lường Văn V: quá trình điều tra xác định chủ đăng ký xe là anh Đinh Cao Trí

(sinh năm: 1960, hộ khẩu thường trú: 134/30A Lý Chính Thắng, phường 7, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh). Anh T mua và đăng ký chính chủ chiếc xe máy trên ngày 04/11/2005 đến cuối năm 2016 thì bán lại cho một người không quen biết. Đến năm 2018, anh Hoàng Văn K (sinh năm: 1988; hộ khẩu thường trú: xã Xuân Vinh, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định) mua lại chiếc xe máy trên từ một người không quen biết. Giấy đăng ký xe (đề biển kiểm soát 52F5-4110) hiện vẫn do anh K quản lý, do chiếc xe dùng để chạy trong công trường lâu ngày nên biển kiểm soát bị rơi anh K chưa lắp lại. Ngày 24/12/2022, Lương Văn V, Lò Văn B mượn anh K chiếc xe trên. Khi mượn, V và B không cho biết sẽ sử dụng chiếc xe này để đi mua ma túy. Kết quả tra cứu xác định chiếc xe máy nêu trên không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Xác định chủ sở hữu hợp pháp hiện nay của chiếc xe máy là anh Hoàng Văn K; Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Long Biên, thành phố Hà Nội đã trả lại chiếc xe máy nêu trên cho anh K. Anh K đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu đen đã qua sử dụng thu của Lương Văn V, quá trình điều tra xác định bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội, chuyển Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xem xét giải quyết.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo theo đúng nội dung bản cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên.

Bản cáo trạng số 71/CT - VKS ngày 31/3/2023 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố các bị cáo Lương Văn V, Lò Văn B về tội ***“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*** theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay thấy rằng: Hành vi của các bị cáo Lương Văn V, Lò Văn B đã đủ yếu tố cấu thành tội: ***“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*** theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 47, Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015 ; Điều 106 BLTTHS 2015.

Về hình phạt:

- Đề nghị xử phạt bị cáo Lương Văn V mức án 14 đến 16 tháng tù.

- Đề nghị xử phạt bị cáo Lò Văn B mức án 14 đến 16 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung : Không áp dụng.

Về xử lý vật chứng:

- Đề nghị tịch thu, tiêu hủy 0,183 gam Heroine.

Người bào chữa cho các bị cáo Lò Văn B, Lương Văn V là bà Phan Thị Thu Trang trình bày trong phần tranh luận nhất trí với bản cáo trạng và trình bày luận tội của Viện kiểm sát về tội danh và điều luật áp dụng các tình tiết giảm nhẹ đối với các bị cáo B, V. Về hình phạt: Đề nghị HĐXX xem xét các bị cáo đều chưa có tiền án, tiền sự, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo là người dân tộc ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, trình độ văn hóa và hiểu biết thấp, nhận thức pháp luật còn hạn chế. Đề nghị áp dụng mức hình phạt ở mức thấp mà Viện kiểm sát đề nghị đối với các bị cáo. Các bị cáo B, V đều nhất trí với tranh luận của người bào chữa và không bổ sung gì thêm.

Nói lời sau cùng các bị cáo nhận thấy việc làm của bản thân là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét mở lượng khoan hồng cho các bị cáo mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

1. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo thành khẩn và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật, bản kết luận giám định, lời khai người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ và nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 19 giờ 25 phút ngày 24/12/2022, tại khu vực trước cửa số nhà 18/1 phố Gia Quất thuộc phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội, Lương Văn V và Lò Văn B có hành vi tàng trữ trái phép

0,183 gam ma túy Heroine, mục đích sử dụng cho bản thân nhưng chưa kịp sử dụng thì bị Công an phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

2. Hành vi của các bị cáo Lường Văn V, Lò Văn B đã cấu thành tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã cố ý xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy và xâm phạm trật tự an toàn xã hội được Bộ luật Hình sự bảo vệ. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm khắc đối với các bị cáo.

Trong vụ án đồng phạm giản đơn các bị cáo đều giữ Vi trò thực hành.

3. Về tình tiết tăng nặng TNHS:

Xét nhân thân các bị cáo Lường Văn V, Lò Văn B không có tiền án tiền sự nên không có tình tiết tăng nặng TNHS.

Xét về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội do các bị cáo thực hiện, hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng một hình phạt tù trong khung hình phạt cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục riêng đối với các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

4. Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn nhận tội, ăn năn hối cải, các bị cáo V, B đều là dân tộc thiểu số cư trú ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, trình độ văn hóa và hiểu biết thấp nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015.

Đại diện VKS đề nghị mức hình phạt tù đối với các bị cáo là có căn cứ phù hợp với nhận định của HĐXX.

5. Về hình phạt bổ sung như phạt tiền: Xét các bị cáo thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đại diện VKS đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ phù hợp với nhận định của HĐXX.

6. Về xử lý vật chứng:

- Cho tịch thu, tiêu hủy 0,183 gam Heroine (Phòng PC09 thu mẫu giám định 0,026 gam, còn 0,157 gam) là vật Nhà nước cấm lưu hành.

- Cho trả lại bị cáo Lường Văn V 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo

màu đen đã qua sử dụng nhưng tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

(Hiện tang vật đang được lưu giữ tại kho của Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 31/3/2023)

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử lý vật chứng là phù hợp với nhận định của HĐXX.

7. Các vấn đề khác:

- Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Jupiter màu đen không đeo biển kiểm soát có số khung RLCJ2S1105Y00190, số máy 2S11001960 tạm giữ của Lường Văn V: quá trình điều tra xác định chủ đăng ký xe là anh Đinh Cao Trí. Anh Trí mua và đăng ký chính chủ chiếc xe máy trên ngày 04/11/2005 đến cuối năm 2016 thì bán lại cho một người không quen biết. Đến năm 2018, anh Hoàng Văn K mua lại chiếc xe máy trên từ một người không quen biết. Giấy đăng ký xe (đề biển kiểm soát 52F5-4110) hiện vẫn do anh K quản lý. Ngày 24/12/2022, Lường Văn V, Lò Văn B mượn anh K chiếc xe trên. Khi mượn, V và B không cho biết sẽ sử dụng chiếc xe này để đi mua ma túy. Kết quả tra cứu xác định chiếc xe máy nêu trên không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Xác định chủ sở hữu hợp pháp hiện nay của chiếc xe máy là anh Hoàng Văn K; Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Long Biên, thành phố Hà Nội đã trả lại chiếc xe máy nêu trên cho anh K. Vào ngày 19/3/2023, anh K đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì là có căn cứ nên HĐXX không xem xét giải quyết.

8. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

9. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015.

Tuyên bố các bị cáo Lường Văn V, Lò Văn B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

- Xử phạt: Bị cáo Lường Văn V 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 24/12/2022.

- Xử phạt: Bị cáo Lò Văn B 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 24/12/2022.

Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt tiền đối với các bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015.

- Cho tịch thu, tiêu hủy 0,183 gam Heroine (Phòng PC09 thu mẫu giám định 0,026 gam) là vật Nhà nước cấm lưu hành.

- Cho trả lại bị cáo Lường Văn V 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu đen đã qua sử dụng nhưng tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

(Hiện tang vật đang được lưu giữ tại kho của Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 31/3/2023)

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 bộ luật Tố tụng Hình sự 2015 và Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy Bn thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Các bị cáo V, B mỗi người phải nộp 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4 . Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 bộ luật Tố tụng Hình sự 2015.

Án xử công khai sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tp. Hà Nội;
- VKSND quận Long Biên;
- Công an quận Long Biên;
- CC Thi hành án DS quận Long Biên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP/TA

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lưu Đình Hùng